

Danh d và huy n s bi hùng c a ng i lính Vi t Nam C ng Hoà không có gì làm b n nh đ c v i hàng trăm ng i - t t ng t i quân - đã t ch n cái ch t tr c cu c tan hàng oan nghi t vào Tháng T 1975.

Trong n i bu n c a nh ng ngày Tháng T , tôi có m t ni m vui b t ng , ni m vui th m l ng pha l n n i xót xa khi đ c đ c m t bài vi t ng n trong m c “CASUAL” trên tu n báo The Weekly Standard s ra ngày 5.4.2010.

Bài vi t mang t a đ War Music c a tác gi Robert Messenger nói v các b n nh c n i ti ng mà nh ng ng i lính đã hát trên chi n đ a m i n i trong l ch s , nh ng h u nh toàn bài vi t đã đ c dùng đ thu t l i m t tr n đánh ác li t khi quân Pháp b bao vây trong tám tu n l t i Đ i n Biên Ph năm 1954.

Messenger k r ng vào cao đ i m c a cu c vây hãm, m t đ n v phòng th nh c a quân đ i Pháp đã quy t đ nh ph n công sau 11 ngày đêm đ y lui các đ t t n công liên t c c a Vi t Minh nh m vào nh ng ng n đ i tr ng y u t tuy n phòng th phía đông. Kh i s t 6 gi 10 phút sáng ngày 10 tháng 4, ba đ i đ i “tr ” c a Ti u đoàn 6 Dù Thu c đ a, kho ng 180 ng i, đã tái chi m m t trong nh ng c đ i m giao tranh đ đ i nh t là đ i Eliane 1. B t n th t n ng, nh ng nh ng toán phóng h a đã ti n lên đ i làn đ n đ phun l a l ùa b đ i Vi t Minh ra kh i n i n náu, và sau m t cu c đánh xáp lá cà ác li t lính dù Pháp đã làm ch đ nh đ i.

B đ i Vi t Minh t c thì ph n công, và tuy quân lính Pháp gi v ng phòng tuy n, nh ng cu c t n công v n không ng ng. Cu c giao tranh đã di n ra ngang ng a trong đêm t i, và cu c chi n đ u ti p t c đ i ánh sáng ma tr i c a nh ng trái ho châu treo l l ng đ i nh ng chi c dù. Viên sĩ quan Pháp ch huy dùng máy truy n tin gi đ i m t l i kêu gi t i các đ n v b n g n đ xin ti p c u.

L c l ng ti p c u đ n đ u tiên là hai Đ i đ i 2 và 3 c a Ti u đoàn Dù Lê Đ ng Ngo i qu c. Quân s bình th ng c a các đ i đ i g m t 150 t i 200 ng i, nh ng sau m t tháng giao tranh t i Đ i n Biên Ph đã làm quân s m i đ i đ i gi m xu ng còn kho ng 50 tay súng. Khi ti n lên

ng n đ i đang giao chi n ác li t đ i ánh sáng ho châu màu xanh l c, h b t đ u hát vang bài quân hành c a L đoàn mang tên “Contre les Viets” (đ c đ i t bài hát nguyên th y “Contre les Rouges”).

Nh ng ng i lính Lê D ng ti n lên đ i Eliane đã hát gi ng nh h đã t ng hát trong khi làm vi c đ lên tinh th n. Và h đã không cô đ n. Ngay sau khi h b t đ u ti n lên ng n đ i đ y h m h và xác ch t, Đ i đ i 2 và Đ i đ i 3 c a Ti u đoàn 5 Dù Vi t Nam đã t i c u vi n. Vì m i v a đ c thành l p, các ng i lính Dù Vi t Nam đã không có bài quân hành c a chính h , nh ng h hãnh di n là nh ng ng i lính chi n. H đã chi n đ u d ũng c m và t i n a đêm, ng n đ i đã vào tay nh ng ng i lính Dù, và h đã gi v ng thêm đ c 20 ngày n a cho đ n khi b Vi t Minh tràn ng p.

Đ i n Biên Ph th t th và tr thành m t đ a danh l n trong chi n s th gi i, và là m t v t nh trong l ch s n c Pháp, nh ng có l không s sách nào ghi l i cu c chi n đ u hào hùng c a hai đ i đ i Dù c a Quân đ i Vi t Nam lúc y còn non tr v a đ c thành l p trong m t hoàn c nh l ch s cay nghi t.

Trong cu n “Tôn Vinh Cu c Chi n Đ u Th n Thánh C a Quân L c VNCH”, xu t b n năm 1999, cu n sách th 36 và cu i cùng c a ông, c H c gi Ph m Kim Vinh đã vi t nh sau v s ra đ i c a Quân L c VNCH:

“Đ c coi nh ra đ i trên th c t năm 1950, quân đ i qu c gia Vi t Nam ch có h n h nh đ c chính th c hoá s h n h u c a mình m i l m năm sau đó, b ng m t v n ki n hành chánh n đ nh l p Ngày Quân L c Vi t Nam. Đây m i ch là m t trong bao nhiêu đ u ngh ch th ng ch ng ch t lên quân đ i qu c gia Vi t Nam, m t quân đ i g p nh u b t h nh ngay t khi m i đ c thành l p.

“Sau năm 1948, m t s ng i Vi t qu c gia đ ng tr c m t ch n l a đau đ n: h đã b t đ u nh n ra s l a b p c a H Chí Minh đ i chiêu bài kháng chi n ch ng Pháp đ giành đ c l p, nh ng m t khác, nh ng ng i y không th tìm đ c ng n l a h ũng say khi mà ng i Pháp rõ r t là ch mu n tái l p ch đ thu c đ a t i Đông D ng. Câu h i l n nh t v i ng i Vi t qu c gia t năm 1948 tr đ i là sau khi hai đ ng chính tr l n nh t c a ng i qu c gia - Vi t Nam Qu c Dân Đ ng và Vi t Nam Cách M ng Đ ng Minh H i – đã b tàn sát h u h t cán b cao c p và trung c p vì th đ n vô cùng x o quy t và khát máu c a H Chí Minh thì nh ng ng i không ch p nh n đ ng l i c a H Chí Minh s tìm ch t l i u đ u, tìm đ c nh ng ng i lãnh đ o nào đ h theo đ u i con đ ng xây đ ng m t n c Vi t Nam không c ng s n? Thi u v ng

m t chính nghĩa rõ r t, cũng nh thì u h n m t hình th c lãnh đ o chính tr h u h u, nh ng ng i Vi t này ng ngác, và b t bu c g m t thái đ c m ch ng, trong khi ng i Pháp t p t c ngoan c không ch u nói chuy n v i phiá ng i Vi t qu c gia. Cu i năm 1949, H Chí Minh ra nh t ng đ ng viên m i ng i Vi t t 18 đ n 45 tu i (đây là nh ng ng i s ng đ i s k m soát c a h H). Cu c t ng đ ng viên y đ c h H coi là đ chu n b giai đ n t ng t n công quân Pháp t i Vi t Nam. Lúc y, Hoa c v a b Mao Tr ch Đông ch m tr n nên n c M b t đ u có cái nhìn khác v Đông D ng. Tuy v n còn b ng i Pháp b t ch t (Pháp sau Th ch n II là ch c c a Minh c B c Đ i Tây D ng, m t t ch c đ c ng i M dùng đ ch n s bành tr ng c a Sô Vi t t i Âu Châu), nh ng ng i M đã đ n đ n gia tăng áp l c đ bu c Pháp nói chuy n v i ng i Vi t qu c gia.

“Đ i áp l c y, Pháp ch u ký tho h p t i Đ i n Elysée ngày 8.3.1949, th a nh n s đ c l p c a n c Vi t Nam đ i s lãnh đ o c a c u hoàng B o Đ i, nh ng là đ c l p trong khuôn kh ‘Liên H p Pháp’. Dĩ nhiên là hình th c đ c l p nh g t y làm cho nh u ng i qu c gia th t v ng. Trong s nh ng ng i có kh năng tr thành ng i lãnh đ o c a phiá qu c gia, nh u ng i chán n n vì thái đ ngoan c c a Pháp nên đã tìm đ ng l u vong. Cũng có ng i nh m m t theo chân c ng s n.

“Đ n khi th y H Chí Minh t ng đ ng viên, n c Pháp (lúc y là n i các René Pleven) m i v i vàng ‘long tr ng cam k t’ m t l n n a là s thi hành tho h p Elysée 8.3.1949, và h a đ n ngày 1.1.1951 là ch m nh t, s trao l i quy n hành chánh cho ng i Vi t Nam, và trao quy n quân s cho quân đ i qu c gia càng s m càng hay. Vì s cam k t y cho nên v m t hành chánh, quân đ i qu c gia Vi t Nam đ c coi nh ra đ i năm 1950 (11.5.1950).”(ng ng trích)

T khi đ c thành l p, Quân đ i Qu c gia Vi t Nam đã không ng ng phát tri n và tr ng thành trong khó l a dù b ng i Pháp chèn ép, ăn ch n vi n tr M , và c p đ o t nhi u lo i vũ khí c a M giúp cho quân đ i non tr Vi t Nam.

Dù ra đ i trong hoàn c nh nghi t ngã, vì ph n nào b nhìn nh tay sai c a th c dân Pháp, ng i lính qu c gia đã chỉ n đ u đ ng c m, nh hai đ i đ i Dù trong tr n Đ i n Biên Ph đ c thu t l i trong bài vi t c a Robert Messenger. Có l Messenger không bi t r ng binh ch ng Dù tinh nhu oai hùng c a Quân đ i Vi t Nam cho đ n sau này cũng ch có m t kh u hi u đ n gi n: “Nh y dù - c g ng!” Nh ng ng i lính can tr ng y đã “c g ng” trong su t cu c đ i chỉ n binh c a h !

Ch sau khi Pháp thua tr n Đ i n Biên Ph và Vi t Nam b chia đôi, ch đ C ng Hòa đ c

thành lập tại miền Nam năm 1955, Quân đội Quốc gia mới thành lập và chiến đấu bo vệ đất nước trong 20 năm, đội rũi củi cùng tan rã trong 55 ngày và bỏ “b n” cũng như thù b n.

Sau năm 1975, đã có một số tác giả ở Mỹ và phương Tây viết những cuốn sách nói lên sự thật, mà có lẽ cuốn mới nhất là Ride The Thunder của Richard Botkin, do WorldNetDaily xuất bản năm 2009. Đây là một cuốn sách được viết bằng tiếng tâm của một người lính Mỹ và người lính Việt Nam trong cuộc chiến Việt Nam - một cuốn chiến thuật thực tế và những ưu tiên tính bất đồng giữa bên ngoài và bên trong, với những nhân danh giữa hai phía bên này và phía bên kia. Chắc có máu của người lính là thật. Sự hy sinh vô bờ bến của họ là thật.

Trong cuộc chiến tàn khốc kéo dài ba thập niên ruy, người lính Pháp đã chiến đấu cho tham vọng thuộc địa của thực dân Pháp, người lính miền Bắc Việt Nam đã chiến cho chiến nghĩa của sự nghiệp chiến đấu kháng chiến chống ngoại xâm, người lính Miền t i Việt Nam rũi ra đi theo lệnh của những chính khách con buôn ở Washington, chắc có người lính miền Nam Việt Nam đã chiến đấu để bảo vệ chính đất nước của mình, bảo vệ gia đình mình, làng xóm của mình và tự do của chính mình.

Người lính ruy đã chiến đấu cho đất nước khi ngã xuống hay trở thành ph n. Họ không cần biết những ưu tiên tính ở Washington, ở Mac-ti-khoa, ở Bắc Kinh, ở Hà-nội, hay Sài-gòn. Họ không quan tâm tới những chi, lời khen phù phiếm của những nhà báo, nhà văn đi tìm danh lợi ở phương Tây xa xôi và an lạc.

Người lính ruy cũng không cần ai “ph c h i danh d”, vì họ đã có danh d do chính họ tự ra bằng những hy sinh cao quý không gì sánh được. Trên miền vùng đất miền Nam Việt Nam, từ An Lạc, Bình Long, tới Gio Linh, Quảng Tr ..., đất có th m những giọt máu của người lính đã chiến đấu để n viên đất nước cùng mà huy n s đã được ghi trên đá, trên hoa.

Danh d và huy n s bị hù c của người lính Việt Nam Cộng Hòa không có gì làm b n như được vài hàng trăm người - những người quân - đã tự chiến cái chiến tr c cuộc tan hàng oan nghiệt vào Tháng T 1975.

09 Tháng T 2010

Huyện Sĩ Võ Ngụy i Lính Việt Nam Cộng Hòa

Tác Giả: Sĩ n Tùng

Thứ Hai, 14 Tháng 6 Năm 2010 11:05

